TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-VDS	*Kim Bảng, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: "Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích"

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST-VDS ngày 04 tháng 4 năm 2025, về yêu cầu "Hủy quyết định tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐST-VDS ngày 25 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 4, phường T, thị xã K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tiến Gi, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường T, thị xã Kim B, tỉnh Hà Nam; có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 27/ 3/2025, bản tự khai và lời khai tại Tòa án, chị Nguyễn Thị Bích là người yêu cầu trình bầy: Chị và anh Nguyễn Tiến Gi tự nguyện đăng kết hôn ngày 22/12/2006 tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện K (nay là phường T, thị xã K), tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có con chung, không tìm được tiếng nói chung và sự đồng cảm dẫn đến vợ chồng hay xảy ra xích mích, cãi chửi nhau. Đến năm 2009, do không thể tiếp tục chung sống cùng anh Gi nên chị đã bỏ đi làm ăn xa, từ đó chị không liên lạc gì với anh Gi và gia đình. Năm 2024, chị trở về địa phương thì được biết: Anh Gi đã làm đơn yêu cầu Tòa án Kim Bảng tuyên bố chị mất tích. Ngày 25/02/2014, Tòa án Kim Bảng ban hành Quyết định số 01/2014/QĐST-VDS tuyên bố một người mất tích đối với chị. Sau đó anh Gi làm

đơn xin ly hôn với chị và cũng được Tòa án Kim Bảng giải quyết cho anh Gi ly hôn với chị (bản án số 11/2014/HNGĐ-ST ngày 20/6/2014). Chị hoàn toàn nhất trí việc ly hôn với anh Gi. Từ tháng 10/2024, chị đã trở về quê sinh sống cùng mẹ đẻ chị là bà Vũ Thị H, sinh năm 1958 và em trai chị là anh Nguyễn Hùng H, sinh năm 1991 tại tổ dân phố số 4, phường T, thị xã K, tỉnh Hà Nam. Nay chị yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng xem xét hủy Quyết định số 01/2014/QĐST-VDS ngày 25/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng) về việc tuyên bố một người mất tích đối với chị. Ngoài ra chị không còn yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản tự khai ngày 23/4/2025, anh Nguyễn Tiến Gi là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị B kết hôn tự nguyện, có đăng kết hôn ngày 22/12/2006 tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện K (nay là phường T, thị xã K), tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được đến năm 2009 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có con chung, không tìm được tiếng nói chung và sự đồng cảm dẫn đến vợ chồng hay xảy ra xích mích, cãi chửi nhau. Đến năm 2009, chị B đã bỏ gia đình anh đi đâu anh không biết, anh đã tìm kiếm chị B ở nhiều nơi nhưng không có kết quả nên năm 2014, anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng tuyên bố chị B mất tích và được Tòa án chấp nhận. Sau đó anh làm đơn xin ly hôn với chị B và cũng được Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng chấp nhận, giải quyết cho anh ly hôn với chị B. Nay chị B đã trở về quê sinh sống và yêu cầu Tòa án hủy quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị B, anh nhất trí, đề nghị Tòa án xem xét, chấp nhận nguyện vọng của chị B. Về vấn đề ly hôn giữa anh với chị B anh đề nghị Tòa án giữ nguyên vì hiện tại anh đã xây dựng gia đình mới. Do công việc bận, anh xin được vắng mặt, trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ việc.

Tại phiên họp, chị Nguyễn Thị B giữ nguyên yêu cầu, không bổ sung thêm ý kiến gì. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. 1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị B. 2. Hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2014/QĐST-VDS ngày 25/02/2014 của Tòa án huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng), tỉnh Hà Nam về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị B mất tích. 3. Lệ phí: Chị Nguyễn Thị B phải chịu 300.000đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000285 ngày 04/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng) ra Quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị B mất tích nên có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tuyên bố chị Bích mất tích theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm c khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến Gi có đơn đề nghị vắng mặt. Vì vậy Tòa án tiến hành vắng mặt anh Giáp theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị B bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng) tuyên bố mất tích theo Quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2014/QĐST-VDS ngày 25/02/2014. Tháng 10/2024, chị B trở về địa phương sinh sống, hiện chị B đang ở cùng với mẹ đẻ là bà Vũ Thị H và em trai là anh Nguyễn Hùng H. Tại giấy xác nhận của công an phường T, biên bản làm việc, biên bản xác minh cũng như lời khai của các đương sự đều xác nhận chị B đã trở về địa phương sinh sống từ tháng 10/2024. Do đó yêu cầu của chị B có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Dân sự và Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích:

Tại Quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2014/QĐST-VDS ngày 25/02/2014, ngoài nội dung tuyên bố chị B mất tích, không giải quyết nội dung nào khác nên hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[4] Về quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Văn Gi đã chấm dứt theo bản án số 11/2014/HNGĐ-ST ngày 20/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng). Chị B, anh Gi cùng nhất trí với bản án.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị B phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 371 và 372 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; khoản 2 Điều 367, các Điều 371, 372, 390 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị B.

2. Hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2014/QĐST-VDS ngày 25/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng) về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị B mất tích.

3. Lệ phí: Chị Nguyễn Thị B phải chịu 300.000đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000285 ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Chị B đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị B có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Nguyễn Văn Gi có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- UBND phường T;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Thị Nguyệt